

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN**

---***---

Bản án số: 47/2022/HSST

Ngày: 27/5/2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Văn T.**

Các Hội thẩm nhân dân:- Ông **Phạm Q D.**

- Bà **Trần Thị H H.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị T** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên: Bà **Lê Thị T2**- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/HSST ngày 20/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/HSST-QĐXX ngày 16/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ K Đ**, sinh năm: 1978; Tên gọi khác: Không có.

Nơi cư trú: Thôn A, xã T3, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Vũ Anh T4, sinh năm 1955; Con bà: Nguyễn Thị T5, sinh năm 1954; Anh, chị, em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1978; Có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thường xuyên sử dụng chất ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 11/02/2022, Vũ Khắc Đ, sinh năm: 1978; trú tại thôn A, xã T3, huyện K, tỉnh Hưng Yên mang theo số tiền 100.000 đồng để tìm mua ma túy về sử dụng. Đ đi bộ từ nhà ra đường 377 rồi đi nhờ xe của một người đàn ông lạ mặt (Đ không biết tên, tuổi, biển số xe) đến đường Quốc lộ 39A thuộc xã V, huyện K thì xuống xe đi bộ. Khi đang đi bộ dọc đường Quốc lộ 39A thì Đ gặp một người đàn ông lạ mặt không biết tên và địa chỉ, khoảng 60 tuổi, mặc quần áo tối màu, đeo khẩu trang đang đứng ở rìa đường có biểu hiện nghiện chất ma túy, Đ tiến lại gần và hỏi “*Bác để cho em 100.000 đồng?*” (Ý Đ muốn hỏi người đàn ông lạ mặt kia có ma túy bán không thì bán cho Đ 100.000 đồng). Người đàn ông này đồng ý bán ma túy, nhận của Đ số tiền 100.000 đồng rồi lấy

từ trong người ra đưa cho Đ 01 đoạn ống nhựa màu xanh, có kẻ sọc màu trắng, được gắn kín hai đầu. Đ không mở ra kiểm tra, nhưng tin tưởng bên trong đoạn ống nhựa chứa chất ma túy nên cầm ở lòng tay trái rồi đi bộ quay về. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ đang đi bộ quay về trên Quốc lộ 39A thuộc thôn L, xã V, huyện K thì bị lực lượng Công an huyện K phối hợp với Công an xã V phát hiện bắt bắt quả tang, thu giữ và niêm phong 01 ống nhựa trên theo quy định để gửi đi giám định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ K Đ nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật tài sản liên quan đến ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 119/MT-PC09 ngày 14/02/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng là 0,199 gam, là ma túy, loại Heroine. Đối với 0,180 gam Heroine hoàn lại sau giám định, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng, chờ xử lý.

Quá trình điều tra bị cáo Vũ K Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT-VKS-KC, ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu truy tố bị cáo Vũ K Đ về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo: Vũ K Đ có mặt và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo: Vũ K Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ K Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/02/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: tịch thu cho tiêu hủy 0,180 gam Heroine còn lại sau giám định.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ chứng cứ, tài liệu điều tra đã được thẩm tra công khai, kết quả tranh luận, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/02/2022, tại đoạn đường Quốc lộ 39A thuộc thôn L, xã V, huyện K, Vũ K Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,199 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, bị cáo Vũ K Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý, bài trừ các chất ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và là nguyên nhân phát sinh của các loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chỉ vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình mà bị cáo coi thường kỷ cương, bất chấp pháp luật dẫn đến hành vi phạm tội. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm minh buộc bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định một hình phạt phù hợp với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vũ K Đ nghề nghiệp chính là lao động tự do thu nhập không ổn định, việc tàng trữ ma túy là để sử dụng chứ không nhằm mục đích mua bán thu lời, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông cho bị cáo đi nhờ xe, do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Với những đặc điểm nhận dạng như bị cáo cung cấp, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh trên địa bàn nhưng xác định không có đối tượng nào như trên nên không có đủ cơ sở để tiếp tục tiến hành điều tra, xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ và niêm phong 01 ống nhựa, bên trong chứa 0,199 gam ma túy loại Heroine. Sau khi giám định cơ quan giám định hoàn lại mẫu sau giám định là 0,180gam ma túy, loại Heroine. Đây là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ K Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ K Đ 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/02/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,180gam ma túy loại Heroine cơ quan giám định hoàn lại sau khi giám định.

(Tình trạng vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số: 36/QĐ-VKS-KC ngày 19/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu).

Về án phí: Bị cáo Vũ K Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Hưng Yên.
- VKSND H Khoái Châu.
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- CA huyện Khoái Châu.
- Bị cáo.
- UBND xã T3.
- Lưu hồ sơ.

Bùi Văn T